

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN MÊ KÔNG



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2014

Làm Giàu Cuộc Sống,
Chắp Cánh Thành Công

Enriching Lives,
Enabling Success



→ Mục lục ←

Phần 1: Thư ngỏ của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	3
Phần 2: Tổng quan về Ngân hàng	6
I. Giá trị nền tảng	7
1. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi	7
2. Lịch sử phát triển	9
II. Giá trị phát triển bền vững	12
1. Sơ đồ tổ chức	12
2. Giới thiệu Hội đồng Quản trị	13
3. Giới thiệu Ban Kiểm soát	17
4. Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc	20
5. Cơ cấu Cổ đông	22
6. Cơ cấu Nhân sự	23
7. Trách nhiệm xã hội	24

Phần 3: Những tiến bộ Ngân hàng đã đạt được	25
I. Tái cấu trúc	26
II. Cơ cấu tổ chức và công tác đào tạo	26
III. Hoạt động kinh doanh	27
IV. Quản lý rủi ro	29
V. Công tác phát triển mạng lưới, tổ chức, quản lý	30
VI. Phát triển hạ tầng công nghệ	30
Phần 4: Báo cáo tài chính	31
I. Thông tin chung	32
II. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	35
III. Báo cáo Kiểm toán độc lập	37
IV. Bảng cân đối kế toán	40
V. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	43
VI. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	45
Phần 5: Mạng lưới hoạt động	47

Phần 1:
Thư ngỏ của
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Thân gửi Quý khách hàng, Quý Cổ đông, Nhà đầu tư và các Đối tác chiến lược!

Năm 2014 đã qua là năm có nhiều khó khăn, thử thách đối với hệ thống ngân hàng. Sản xuất gặp nhiều khó khăn, hàng chục ngàn doanh nghiệp ngưng hoạt động hoặc giải thể, thị trường bất động sản trầm lắng. Tỷ lệ nợ xấu mặc dù đã giảm nhưng vẫn ở mức cao, chất lượng tín dụng chưa được như mong muốn, tiến trình tái cấu trúc lại hệ thống ngân hàng còn vật lộn với nhiều khó khăn... Có thể nói 2014 là một năm đầy thử thách!

Năm 2014 cũng là năm Ngân hàng TMCP Phát triển Mê Kông (MDB) triển khai công tác sáp nhập với Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (Maritime Bank) theo Nghị quyết của Đại hội Cổ đông năm 2013 và theo chủ trương của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước về tái cấu trúc các ngân hàng thương mại nhằm lành mạnh hóa hoạt động ngân hàng và tạo thêm nguồn lực trong giai đoạn phát triển mới của nền kinh tế. Bên cạnh đó, MDB cũng tập trung vào việc điều chỉnh hoạt động kinh doanh theo hướng giảm thiểu rủi ro; kiểm soát hoạt động tuân thủ và giảm tỷ lệ nợ xấu, nâng cao các nguồn thu phí; rà soát và chọn lọc đối tượng khách hàng; tập trung và phát triển lượng khách hàng trung thành, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, ổn định.

Trong điều kiện kinh tế nói chung và ngành Tài chính - Ngân hàng nói riêng, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành MDB đã tập trung chỉ đạo điều hành Ngân hàng theo sát nhiệm vụ Đại hội đồng Cổ đông giao, đề ra nhiều giải pháp phù hợp đảm bảo được mức độ tăng trưởng nhiều chỉ tiêu. Kết thúc năm 2014, tổng tài sản MDB đạt 7.384 tỷ đồng tăng 15% so với năm 2013. Lợi nhuận trước thuế năm

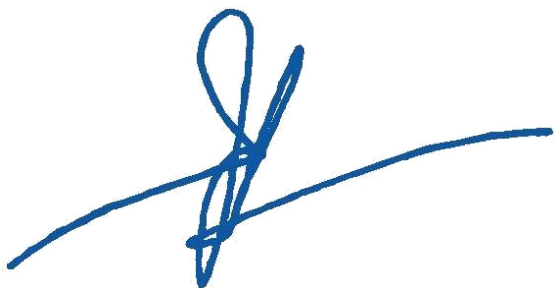


2014 đạt 131 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ năm trước. Để có được những thành quả đáng khích lệ này, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý Cổ đông, Đối tác chiến lược, Quý khách hàng đã đồng hành và gắn bó với MDB trong suốt thời gian qua cùng sự cống hiến, đồng lòng của Cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống.

Theo dự báo năm 2015, tình hình kinh tế sẽ có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức. Đây cũng là năm Ngân hàng Nhà nước tiếp tục đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng thương mại. Với định hướng chiến lược của mình, trong năm 2015, MDB sẽ tập trung vào việc chuẩn hóa chất lượng tín dụng; hạn chế nợ xấu; tăng trưởng kinh doanh; hiện đại hóa công nghệ ngân hàng; nâng cao lợi thế cạnh tranh và tiếp tục triển khai dự án sáp nhập.

Trân trọng!

Thay mặt Hội đồng Quản trị



NGUYỄN MẠNH QUÂN

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Phần 2:

Tổng quan về Ngân hàng

I. GIÁ TRỊ NỀN TẢNG

1. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi

1.1. Tầm nhìn

*“Trở thành một trong những ngân hàng hàng đầu
về lĩnh vực tài chính ngân hàng tại Việt Nam.”*

1.2. Sứ mệnh

Đối với Khách hàng

Luôn sẵn sàng đáp ứng nhu cầu và gia tăng giá trị mang lại cho khách hàng

Đối với Cổ đông

Luôn mang lại giá trị hiệu quả cao cho nhà đầu tư lâu dài và bền vững

Đối với Nhân viên

Luôn là môi trường để phát triển sự nghiệp, gắn bó lâu dài

Đối với Cộng đồng

Luôn cùng chia sẻ và tham gia đóng góp trong công tác xã hội

1.3. Giá trị cốt lõi



2. Lịch sử phát triển

2.1. Thông tin chung về ngân hàng

Tên giao dịch:	Ngân hàng TMCP Phát triển Mê Kông (MDB)
Tên giao dịch quốc tế:	Mekong Development JS Commercial Bank
Địa chỉ:	248 Trần Hưng Đạo, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang
Website:	http://www.mdb.com.vn/
Giấy phép đăng ký kinh doanh số:	1600169112, đăng ký lần đầu ngày 14-10-1992, đăng ký thay đổi lần thứ 39 ngày 02-04-2013
Vốn điều lệ:	3.750 tỷ đồng (tại thời điểm 31-12-2014)
Cổ đông chiến lược nước ngoài:	Fullerton Financial Holdings Pte. Ltd
Mạng lưới giao dịch:	49 điểm trên toàn quốc
Công ty kiểm toán:	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

2.2. Quá trình phát triển

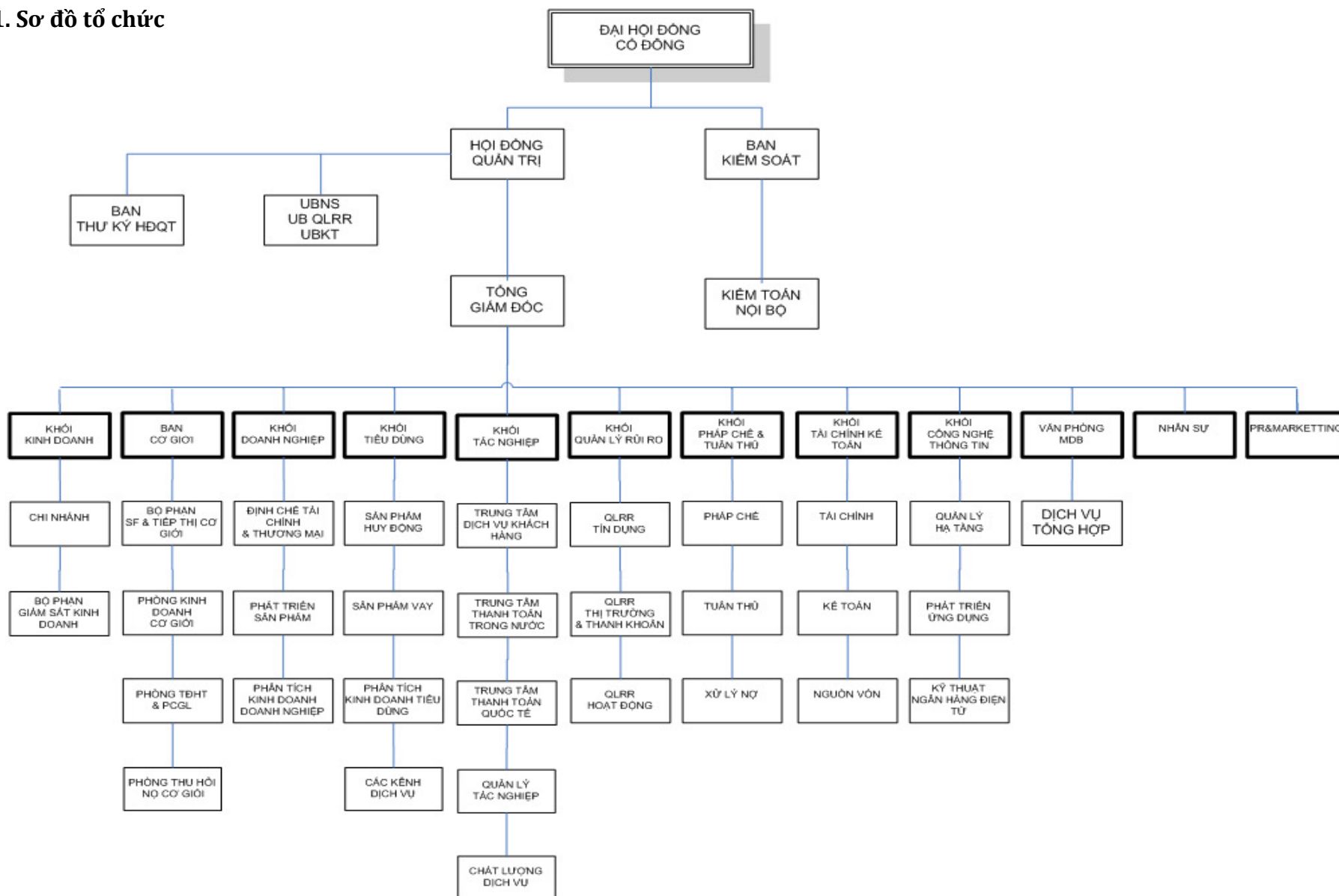
12-10-1992	Ngân hàng TMCP Nông thôn Mỹ Xuyên ra đời với trụ sở chính đặt tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – tỉnh thành thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.
1999	Khai trương Phòng giao dịch (PGD) đầu tiên - Phòng Giao dịch Vĩnh An - tại huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.
2000 - 2005	- Từng bước tăng Vốn điều lệ lên 24,75 tỷ đồng. - Khai trương PGD Châu Đốc và Tân Châu.
2006	- Ký kết hợp tác chiến lược với Ngân hàng TMCP các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh (VPBank). - Tăng Vốn điều lệ lên 70 tỷ đồng vào cuối năm 2006.

2007	- Tăng Vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng và ký kết hợp tác chiến lược với Công ty cổ phần Xuất khẩu thủy sản Nam Việt và Công ty TNHH Áng Mây. - Tiếp tục mở rộng mạng lưới hoạt động trong tỉnh An Giang thông qua việc khai trương hàng loạt các điểm giao dịch (Châu Phú, Châu Thành) và chi nhánh mới (Chi nhánh Châu Đốc)... - Ngày 11-10-2007 được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trên nguyên tắc việc chuyển đổi lên Ngân hàng Đô thị.
2008	Sau gần 16 năm hoạt động, Ngân hàng Nông thôn Mỹ Xuyên đã xây dựng được mạng lưới hoạt động phủ khắp các huyện thị tỉnh An Giang và chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động thành ngân hàng TMCP Đô thị với hoạt động chủ yếu tập trung vào tín dụng nông nghiệp.
2009	Tăng Vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng và chính thức đổi tên từ Ngân hàng TMCP Mỹ Xuyên thành Ngân hàng TMCP Phát triển Mê Kông (MDB).
2010	- Ký kết hợp tác chiến lược với công ty Fullerton Financial Holdings Pte. Ltd. MDB là một trong số ít các ngân hàng thương mại thực hiện tăng Vốn điều lệ thành công lên 3.000 tỷ đồng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. - Lịch sử phát triển của MDB đã chính thức bước sang trang mới với nhiều cơ hội và thách thức.
2011	- Tăng Vốn điều lệ lên 3.750 tỷ đồng và triển khai đầu tư hệ thống công nghệ mới làm nền tảng cho sự phát triển vững mạnh của MDB trong tương lai. - Đưa vào hoạt động 8 chi nhánh và 1 PGD kiểu mẫu từ Bắc đến Nam, góp phần đưa thương hiệu MDB đến với khách hàng.
2012	- Đánh dấu 20 năm “Làm giàu cuộc sống, Chắp cánh thành công” - Triển khai thành công hệ thống Core Banking.

	- Ra mắt Thẻ ghi nợ đầu tiên tại Việt Nam nhận diện bằng dấu vân tay. - Tiếp tục mở rộng mạng lưới: Khai trương Chi nhánh Thăng Long (tại Hà Nội), Chi nhánh Sài Gòn và Quỹ tiết kiệm Chợ Lớn (tại TP. HCM). - Ngân hàng Nhà nước chấp thuận việc bổ nhiệm ông Tay Han Chong làm Tổng Giám đốc.
2013	- Tái cấu trúc mạnh mẽ về cả mô hình quản trị và định hướng phát triển sản phẩm dịch vụ. - Ra mắt Dịch vụ Ngân hàng cá nhân trực tuyến. - Ký kết hợp tác với Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Manulife Việt Nam, tạo nền tảng triển khai mô hình dịch vụ tài chính một cửa, cung cấp đa dạng dịch vụ ngân hàng, bảo hiểm và đầu tư.
2014	Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua việc sáp nhập MDB vào Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (Maritime Bank), đặt nền móng vững chắc cho các bước phát triển mạnh mẽ trong tương lai.

II. GIÁ TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Sơ đồ tổ chức



2. Giới thiệu Hội đồng Quản trị

2.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Mạnh Quân



Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Mạnh Quân sinh năm 1973 tại Hà Nội. Ông tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Viện Công nghệ Châu Á (AIT), Cử nhân Kế toán Đại học Thương mại Hà Nội, Cử nhân tiếng Anh Đại học Ngoại ngữ Hà Nội.

Trước khi đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Phát triển Mê Kông, ông Nguyễn Mạnh Quân đã có hơn 19 năm hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng với nhiều vai trò, vị trí khác nhau như: Trưởng Phòng Quản lý dịch vụ tài khoản tại Ngân hàng VID Public Bank, Hà Nội; Giám đốc Kiểm soát nội bộ tại Ngân hàng Citibank, Hà Nội; Giám đốc Tuân thủ và Kiểm soát rủi ro tại Ngân hàng TNHH Một thành viên HSBC, TP. Hồ Chí Minh; Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng Đông Nam Á; Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng Phát triển TP. Hồ Chí Minh.

Bà Trần Thị Thanh Thanh



Thành viên Hội đồng Quản trị

Bà Trần Thị Thanh Thanh sinh năm 1956 tại TP. Hồ Chí Minh, là người có nhiều năm gắn bó và cống hiến cho MDB ở vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Đến tháng 3 năm 2013, Bà là thành viên Hội đồng Quản trị MDB. Bà đã tốt nghiệp cử nhân Hóa học và Cao đẳng Quản trị Kinh doanh. Bà từng giữ các chức vụ: Đại diện văn phòng Vinatex USA, LLC, Saigon Associated Merchandiser, Giám đốc Điều hành Công ty TNHH Áng Mây. Trước đó, bà Thanh làm việc tại công ty Nhựa Rạng Đông với nhiều vị trí như: Giám đốc Điều hành bộ phận kinh doanh, Giám đốc Nhà máy nhựa 6 Công ty nhựa Rạng Đông, Phó Tổng Giám đốc thứ nhất Xí nghiệp liên doanh Li Phú Đông (liên doanh của nhựa Rạng Đông và Công ty Fuldexterity Đài Loan), Trưởng phòng Đầu tư – Phát triển Công ty nhựa Rạng Đông...

Ông Lê Đình Ngọc



Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông Lê Đình Ngọc sinh năm 1976 tại Hà Nội. Ông có bằng Cử nhân Tài chính Ngân hàng, Thạc sỹ Kinh tế - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Ông Ngọc bắt đầu sự nghiệp của mình tại Ngân hàng TMCP Quân đội với vị trí Cán bộ Phòng Quản lý dự án. Sau đó, Ông công tác tại Công ty Chứng khoán Thăng Long với các vị trí như: Trưởng Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Phó Giám đốc/Tổng Giám đốc/Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Từ năm 2012 đến nay, ông Ngọc nắm giữ nhiều vị trí như: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime Bank; Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Tín Phát. Năm 2014, ông Ngọc là thành viên Hội đồng Quản trị của MDB nhiệm kỳ 2012-2017.

Ông Chu Đức Tuấn**Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập**

Ông Chu Đức Tuấn sinh năm 1982 tại Bắc Ninh. Ông đã tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của Trường Đại học Wismar – CHLB Đức. Ông bắt đầu sự nghiệp của mình tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall với vị trí Trưởng Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp. Sau đó, Ông công tác tại Tập đoàn Đầu tư Phát triển Việt Nam với vị trí Trưởng Ban Quản lý Vốn đầu tư.

Ông Đỗ Lam Điền**Thành viên HĐQT****kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực**

Ông Đỗ Lam Điền sinh năm 1973 tại Kiên Giang. Ông đã tốt nghiệp Thạc sỹ Kinh tế - Tài chính – Ngân hàng của Học viện Ngân hàng. Trong 18 năm hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, Ông từng giữ các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Doanh nghiệp, kiêm Giám đốc vùng Miền Nam tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam; Giám đốc chi nhánh Tân Thuận của Ngân hàng TMCP Á Châu; Trưởng Phòng Tín dụng – Kế hoạch của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam, Trưởng Phòng Giao dịch Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.

Ông Lee Ah Boon**Thành viên Hội đồng Quản trị**

Ông Lee Ah Boon sinh năm 1950 tại Singapore, là Cử nhân Kế toán của Đại học Singapore. Ông là đại diện đối tác chiến lược Fullerton Financial Holdings Pte. Ltd. tại MDB. Ông có hơn 20 năm hoạt động trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. Ông từng giữ các chức vụ: Giám đốc Tài chính, Giám đốc Kinh doanh Citibank, Singapore; Giám đốc Kỹ thuật Ngân hàng Thương mại và Bán lẻ toàn cầu Barclays, phụ trách phát triển công nghệ tại Singapore, Ấn Độ, Trung Quốc; Giám đốc Điều hành Fullerton Financial Holdings Pte. Ltd.

2.2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Năm 2014, Hội đồng Quản trị MDB đã tổ chức 5 cuộc họp định kỳ với sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành để định hướng, chỉ đạo hoạt động của MDB trong từng thời kỳ, xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền xử lý của Hội đồng Quản trị, cũng như trao đổi về từng vấn đề cụ thể khác. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị còn xử lý một số nội dung khác thông qua hình thức gửi Phiếu xin ý kiến các thành viên.

Ngoài các Báo cáo định kỳ, trong năm 2014, Hội đồng Quản trị thường xuyên xem xét, có ý kiến với các Tờ trình của Tổng Giám đốc đối với mọi hoạt động của Ngân hàng. Hội đồng Quản trị cũng sẽ có những chỉ đạo, quyết định liên quan đến việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị. Các ủy ban của Hội đồng Quản trị (Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý Rủi ro...) tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định và nhóm họp khi có vấn đề phát sinh để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, đồng thời tư vấn, tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong phạm vi lĩnh vực của mình.

3. Giới thiệu Ban Kiểm soát

3.1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Chính Trực



Trưởng Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Chính Trực sinh năm 1970 tại TP. Hồ Chí Minh. Ông tốt nghiệp Đại học Kinh tế TP.HCM chuyên ngành Quản trị Kinh doanh. Trước khi gia nhập MDB, Ông từng giữ các vị trí: Trưởng Phòng Kế toán Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Đô Thành; Trưởng Phòng Kế toán Ngân hàng Việt Nga – Chi nhánh TP.HCM; Phó Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Kế toán Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM.

Ông Nguyễn Minh Triều



Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Minh Triều sinh năm 1984 tại Quảng Nam. Ông đã tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế tại Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Ông từng giữ các vị trí như: Nhân viên Tín dụng Ngân hàng TMCP Đông Á; Chuyên viên Giám sát rủi ro tín dụng, Kiểm toán viên Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.

Bà Lê Thị Trúc Duyên



Thành viên Ban Kiểm soát

Bà Lê Thị Trúc Duyên sinh năm 1983 tại Cà Mau. Bà tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán tại Trường Đại học Kinh tế TP.HCM. Trước khi gia nhập MDB, Bà từng giữ các vị trí: Cán bộ Tín dụng, Cán bộ Kế toán Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam chi nhánh Cà Mau; Chuyên viên chính Giám sát rủi ro tín dụng Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam; Kiểm toán viên chính, Kiểm toán viên cao cấp Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.

3.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát hoạt động của Ngân hàng nhằm đánh giá tính chính xác hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Ngân hàng, thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ của Ngân hàng và Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị.

Ban Kiểm soát cũng tham dự tất cả các phiên họp của Hội đồng Quản trị, tổ chức các phiên họp thường xuyên với bộ phận Kiểm toán nội bộ, tham gia ý kiến về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, tổ chức công tác giám sát định kỳ hàng tháng/quý trên các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh vốn, tín dụng, đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản, công nghệ thông tin, hạch toán kế toán, tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn, thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm.

Ban Kiểm soát đã chỉ đạo tổ chức công tác kiểm toán nội bộ trong hệ thống, chú trọng tới việc tăng cường bộ máy kiểm toán nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng và hiệu quả của kiểm toán nội bộ. Qua công tác giám sát hoạt động và kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát đã kịp thời đưa ra những cảnh báo rủi ro, phát hiện các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động, trong văn bản quy định nội bộ và cơ cấu tổ chức để kiến nghị Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành thực hiện khắc phục sơ sót, chấn chỉnh bổ sung các quy định, quy trình và hướng dẫn nghiệp vụ, tăng cường công tác kiểm toán nội bộ nhằm hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn trong hoạt động.

3.3. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

Trong năm 2015, Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức bộ máy và bản mô tả công việc theo sơ đồ chức danh mới bên cạnh việc kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng chuyên nghiệp hóa, gọn nhẹ và hiệu quả.

Sắp xếp lại nhân sự, đặc biệt là các vị trí quản lý nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh 2015 đề ra. Trên cơ sở đó, Ngân hàng sẽ tiếp tục đào tạo xây dựng nguồn nhân lực chuyên nghiệp, giỏi nghiệp vụ để đáp ứng quy trình mới cũng như các đòi hỏi về chất lượng dịch vụ chuyên nghiệp ngày càng cao của khách hàng.

Tập trung mở rộng quan hệ với các tổ chức định chế tài chính, triển khai các sản phẩm dịch vụ nhằm liên kết dịch vụ với các ngân hàng đối tác; tăng cường trao đổi thông tin và các giao dịch vốn trên thị trường liên ngân hàng nhằm tạo uy tín và đẩy mạnh kinh doanh nguồn vốn, tạo tính chủ động trong việc hỗ trợ nguồn vốn cho bộ phận kinh doanh tín dụng.

Tiếp tục thực hiện chiến lược mới đã được điều chỉnh trong năm qua nhằm đưa định hướng vào hoạt động thực tiễn của từng Khối.

Gia tăng nội lực, tận dụng các cơ hội để thực hiện kế hoạch kinh doanh và mục tiêu định hướng của Ngân hàng.

Tăng trưởng tín dụng thận trọng, cải thiện tỷ lệ cho vay trên huy động. Tập trung vào việc huy động nguồn vốn từ dân cư, chủ yếu là khách hàng cá nhân và doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua các sản phẩm dịch vụ đa dạng, tiêu chuẩn hóa các sản phẩm dịch vụ theo thông lệ quốc tế. Ngân hàng cũng sẽ tập trung rà soát và điều chỉnh các chính sách sản phẩm để ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng và cạnh tranh hơn trên thị trường. Một số sản phẩm, dịch vụ mới (ví dụ LC, tài trợ xuất khẩu, tài trợ theo chuỗi...) cũng sẽ được triển khai để phục vụ nhu cầu ngày càng lớn của khách hàng.

MDB cũng đang hoàn thiện dần cách tính lãi điều chuyển vốn nội bộ với cách tính chi tiết hơn nhằm giúp chi nhánh có định hướng tập trung kinh doanh theo từng thời kỳ và có cơ sở quyết định các hoạt động giao dịch tại đơn vị.

Hoạt động quản trị của Ngân hàng luôn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và chiến lược phát triển của Ngân hàng.

3.4. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

Thù lao, chi phí hoạt động của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị do Hội đồng Quản trị thống nhất ấn định căn cứ theo chế độ làm việc thường xuyên, bán thường xuyên hoặc chuyên trách, trong khuôn khổ khoản thù lao và chi phí đã được Đại hội đồng Cổ đông ấn định. Năm 2014, Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua thù lao hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát là 6,7 tỷ đồng.

Trên thực tế, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát được hưởng thù lao và các phúc lợi khác theo quy định hiện hành của MDB. Tổng mức chi cho thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2014 không vượt quá mức được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt.

4. Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc

Ông Tay Han Chong



Tổng Giám đốc

Ông Tay Han Chong sinh năm 1970 tại Singapore. Ông tốt nghiệp loại giỏi Cử nhân Kinh tế của Trường Kinh tế và Khoa học Chính trị London, Vương quốc Anh. Ông cũng đã nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Đông Nam Á học của Trường Đại học Quốc gia Singapore.

Trước khi gia nhập MDB, ông Tay Han Chong đã đảm nhiệm vị trí Giám đốc Điều hành & Giám đốc Kinh doanh của United Overseas Bank (Thái Lan). Trước đó, Ông là Phó Chủ tịch & Giám đốc cấp cao Khối Dịch vụ Tài chính Cá nhân của United Overseas Bank (Malaysia). Trước khi làm việc cho United Overseas Bank (Malaysia), Ông đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng như: Chủ tịch thứ nhất & Giám đốc Khối Tiền gửi, Đầu tư và Kinh doanh Bảo hiểm, Phó Chủ tịch cấp cao, Giám đốc Khối Tài chính & Kế hoạch Kinh doanh, PFS của United Overseas Bank (Singapore); Phó Chủ tịch và Giám đốc Khối Kinh doanh Đầu tư và Nguồn vốn của Citibank (Singapore); Thiếu tá của Lực lượng Vũ trang Singapore.

Ông Đỗ Lam Điền**Thành viên Hội đồng Quản trị****kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực**

Ông Đỗ Lam Điền sinh năm 1973 tại Kiên Giang. Ông đã tốt nghiệp Thạc sỹ Kinh tế - Tài chính – Ngân hàng của Học viện Ngân hàng.

Trong 18 năm hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, Ông từng giữ các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Doanh nghiệp, kiêm Giám đốc vùng Miền Nam tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam; Giám đốc chi nhánh Tân Thuận của Ngân hàng TMCP Á Châu; Trưởng Phòng Tín dụng – Kế hoạch của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam, Trưởng Phòng Giao dịch Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.

Ông Nguyễn Quang Trí**Phó Tổng Giám đốc****kiêm Phó Giám đốc Khối Kinh doanh**

Ông Nguyễn Quang Trí sinh năm 1974 tại An Giang. Ông tốt nghiệp Cử nhân Khoa học của Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh.

Ông có hơn 18 năm làm việc tại MDB qua các chức danh: Nhân viên Tín dụng, Trưởng Phòng Tín dụng, Giám đốc Chi nhánh Châu Đốc, Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Mỹ Xuyên, Phó Giám đốc Khu vực Mê Kông, Phó Tổng Giám đốc kiêm Phó Giám đốc Khối Kinh doanh MDB...

5. Cơ cấu Cổ đông

5.1. Cổ đông góp vốn Nhà nước: Không có

5.2. Thông tin về Cổ đông lớn

Chi tiết về cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Tỷ lệ
1	Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (Maritime Bank)	88 Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội	9,36%
2	Công ty TNHH Đầu tư Phúc Tiến	Phòng 101 – Nhà Điều hành KCN Phúc Điền, Xã Cẩm Phúc, Huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	10%
3	Fullerton Financial Holdings Pte. Ltd.	60B Orchard Road, #06-18 Tower 2 The Atrium@Orchard Singapore 238891	20%

5.3. Cơ cấu Cổ đông

Cơ cấu cổ đông (tại thời điểm 31-12-2014)

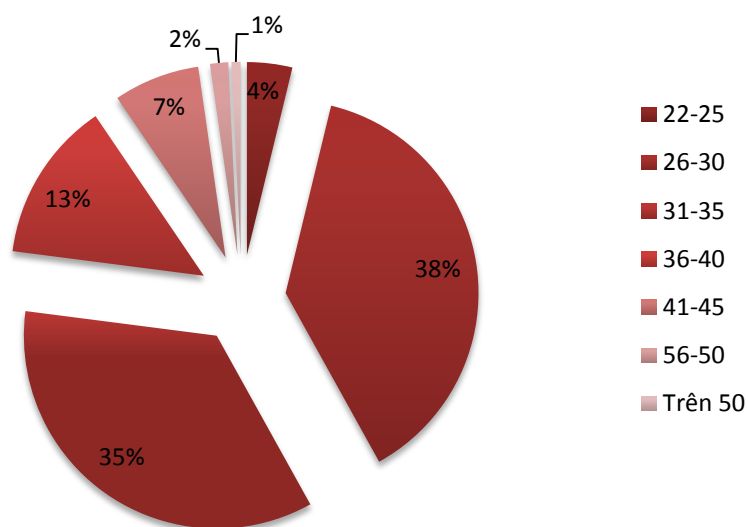
	Số lượng	Tỷ lệ
Cổ đông trong nước	672	80%
Cá nhân	656	28,27%
Tổ chức	16	51,73%
Cổ đông nước ngoài	1	20%
Cá nhân	0	0%
Tổ chức	1	20%
Tổng cộng	673	100

6. Cơ cấu Nhân sự

Đến hết ngày 31-12-2014, MDB có tổng số 527 Nhân viên, trong đó:

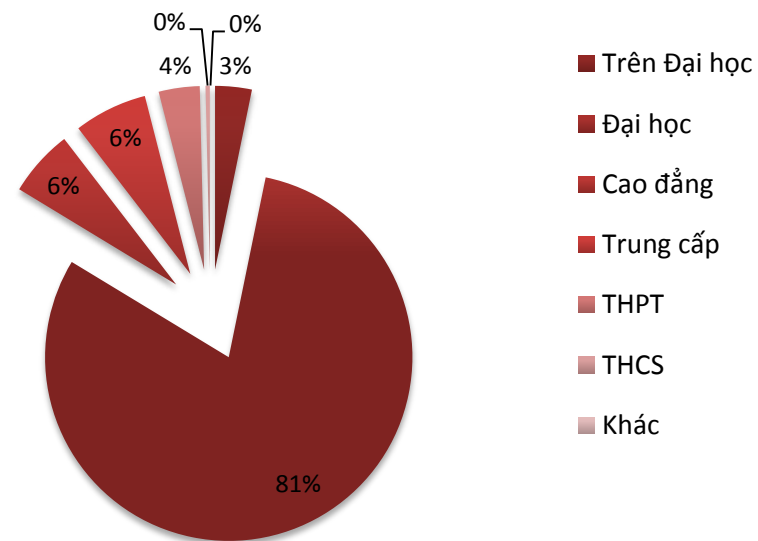
Độ tuổi	Số lượng (Người)
22-25	20
26-30	201
31-35	185
36-40	71
41-45	38
46-50	8
Trên 50	4

Độ tuổi



Trình độ	Số lượng (Người)
Trên Đại học	17
Đại học	424
Cao đẳng	31
Trung cấp	34
THPT	19
THCS	2
Khác	0

Trình độ



7. Trách nhiệm xã hội

Với nỗ lực xây dựng một hình mẫu ngân hàng vừa vững mạnh về tiềm lực vừa mang đến nhiều giá trị cao đẹp cho cộng đồng, trong năm 2014, MDB vẫn tiếp tục tích cực tổ chức, tham gia, hỗ trợ cho các hoạt động từ thiện trên khắp cả nước. Được đẩy mạnh thực hiện từ những năm đầu thành lập, các hoạt động từ thiện luôn được các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như toàn thể cán bộ nhân viên MDB quan tâm. Đến nay, các chương trình từ thiện, nhân đạo đã trở thành một trong những yếu tố không thể thiếu trong quá trình phát triển chung của Ngân hàng.

Trong năm qua, các hoạt động kết nối cộng đồng của MDB trải dài các tỉnh, thành trên khắp cả nước. Bên cạnh những phần quà có giá trị và thiết thực trong cuộc sống hàng ngày, Ngân hàng còn tiến hành tổ chức nhiều chương trình giao lưu, văn nghệ từ thiện cho người dân, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, giúp họ cảm thấy ấm áp hơn trong cuộc sống. Các hoạt động này không chỉ thể hiện tinh thần tương thân tương ái mà còn khẳng định sự quan tâm của Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV Ngân hàng đến đời sống của người dân cả về vật chất lẫn tinh thần.



Bên cạnh các hoạt động thiện nguyện, MDB còn hưởng ứng nhiệt tình các chương trình gây quỹ vì cộng đồng do chính quyền địa phương phát động, từ quy mô phường, xã cho đến các cuộc vận động ở cấp tỉnh, thành phố. Sự tích cực tham gia vào các hoạt động trên đã giúp hình thành dấu ấn về một MDB luôn đi đầu trong việc thực hiện trách nhiệm đối với xã hội trong mắt công chúng.

Phần 3:

Những tiến bộ Ngân hàng đã đạt được

I. TÁI CẤU TRÚC

Hệ thống tổ chức tín dụng Việt Nam đã được cơ cấu lại một bước quan trọng và vượt qua thời kỳ khó khăn nhất. Nguy cơ đổ vỡ hệ thống đã được loại bỏ, hầu hết các tổ chức tín dụng, kể cả các ngân hàng yếu kém đã được phê duyệt *Phương án cơ cấu lại theo đúng thực trạng tình hình và mục tiêu của Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 - 2015*. Các tồn tại, sai phạm và yếu kém trên các mặt hoạt động, tài chính, quản trị điều hành, kiểm soát nội bộ đã được khắc phục, chấn chỉnh từng bước. Các chỉ số an toàn hoạt động cơ bản đáp ứng yêu cầu, quy định của pháp luật, bước đầu hình thành một số ngân hàng có quy mô lớn, quản trị tiên tiến và có khả năng cạnh tranh trong khu vực.

Về phía MDB, năm 2014 vẫn tiếp tục kiên trì với đề án tái cấu trúc bằng năng lực nội tại của mình, tập trung tăng cường năng lực tài chính, củng cố năng lực hoạt động để phát triển, đa dạng hóa và tạo sự khác biệt sản phẩm dịch vụ trên tinh thần đảm bảo chất lượng, tính cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng. Bên cạnh việc củng cố và phát triển các kênh bán hàng truyền thống, MDB ưu tiên đẩy mạnh phát triển chiến lược liên doanh liên kết, mở rộng hợp tác và tìm kiếm tài trợ tài chính trong nước, quốc tế nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí, nguồn lực, cải thiện mức độ an toàn và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

Năm 2014, MDB tiếp tục và không ngừng hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn và phù hợp hơn với kế hoạch phát triển của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Công tác nhân sự luôn đề cao phương châm phân công, sắp xếp đúng người, đúng việc, khuyến khích phát huy năng lực và sức sáng tạo của Người lao động nhằm tạo môi trường làm việc hiệu suất cao. Qua đó, tạo điều kiện để Người lao động có thể cống hiến, đóng góp nhiều hơn vào sự phát triển chung của MDB.

MDB tiếp tục tổ chức các chương trình đào tạo hội nhập cho CBNV tại Hội sở và Chi nhánh với 58 lớp học và hơn 2.000 lượt CBNV, từ cấp lãnh đạo đến nhân viên; không ngừng tự đánh giá và đưa ra các phương pháp đào tạo mới nhằm thúc đẩy và đáp ứng nhu cầu tiếp thu kiến thức ngày càng nhiều và đa dạng của CBNV; phối hợp với các đơn vị để kịp thời nắm bắt nguyện vọng, khó khăn của CBNV trong khi tác nghiệp, làm cơ sở việc triển khai các chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu thực tế. Từ đó, Ngân hàng sẽ đánh giá và nhận xét nhân sự chủ chốt nhằm đưa vào kế hoạch đào tạo cán bộ nguồn với các chương trình dành riêng và đảm bảo năng lực cho công tác phát triển nhân sự sau này.

III. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Chiến lược kinh doanh

Năm 2014, MDB đã tiến hành cơ cấu lại danh mục sản phẩm kinh doanh. Theo đó, Ngân hàng tập trung phát triển hai sản phẩm chủ lực là Cho vay Nông nghiệp và Cho vay Tiêu dùng không có tài sản bảo đảm đối với cán bộ công chức hưởng lương Ngân sách Nhà nước đồng thời ngừng một số sản phẩm cho vay có mức rủi ro cao. Để tạo sự thuận tiện cho khách hàng trong khâu thẩm định và phê duyệt tín dụng, MDB đã sửa đổi, bổ sung chính sách tín dụng đối với hai sản phẩm này. Đối với khách hàng doanh nghiệp, MDB đã tiến hành các bước khảo sát, nghiên cứu đánh giá thị trường song song với việc phân tích điểm mạnh, điểm yếu của Ngân hàng để đưa ra giải pháp phù hợp. Thông qua phân tích kết quả khảo sát, nghiên cứu, Ngân hàng quyết định tập trung vào phân khúc khách hàng quy mô siêu nhỏ nhằm phân tán mức độ rủi ro.

Cùng với các thay đổi về chính sách sản phẩm dịch vụ tín dụng, MDB tiếp tục đẩy mạnh phát triển hệ thống ngân hàng trực tuyến nhằm tạo sự tiện lợi cho khách hàng trong việc tra cứu số dư, thông tin giao dịch và thực hiện giao dịch chuyển tiền 24/7 đến bất kỳ ngân hàng nào trên toàn quốc. Ngoài ra, ngân hàng trực tuyến còn giúp khách hàng dễ dàng mở các tài khoản tiền gửi có kỳ hạn, từ đó giúp thúc đẩy tình hình kinh doanh của MDB, đặc biệt là ở mảng khách hàng cá nhân.

Ngoài ra, để giúp các đơn vị kinh doanh sớm chủ động triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh nhằm hoàn thành chỉ tiêu năm được giao, ngay trong những ngày đầu năm 2014, Ban Điều hành đã họp và thống nhất đề ra chỉ tiêu kinh doanh để giao đến các đơn vị. MDB cũng đã triển khai hệ thống tiêu chí KPIs cụ thể, rõ ràng để đo lường hiệu quả hoạt động từ cấp quản lý đến từng nhân viên tại Hội sở cũng như các Chi nhánh, Phòng Giao dịch, Quỹ tiết kiệm. Hệ thống tiêu chí KPIs này bảo đảm sự công khai trong đánh giá hiệu suất, đồng thời bảo đảm sự công bằng trong xếp hạng thi đua của từng đơn vị và cá nhân cán bộ nhân viên của MDB.

2. Kết quả kinh doanh và các chỉ số tài chính cơ bản

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam năm 2014 nói chung và ngành ngân hàng nói riêng vẫn còn nhiều khó khăn, kết quả kinh doanh năm 2014 của MDB vẫn đạt được nhiều thành quả đáng khích lệ. Lợi nhuận trước thuế năm 2014 tăng 19% so với cùng kỳ năm trước, đạt 131 tỷ đồng, tương đương với 59% kế hoạch năm 2014. Tín dụng vẫn là hoạt động kinh doanh chính mang lại lợi nhuận cho MDB với tổng thu nhập lãi 576 tỷ đồng (không bao gồm thu nhập lãi đầu tư chứng khoán), đóng góp 71,9% trong 801 tỷ đồng doanh thu của cả năm 2014.

Năm 2014, tiếp tục chịu ảnh hưởng từ tình hình kinh tế nói chung, khách hàng gặp khó khăn trong việc sản xuất kinh doanh dẫn đến hiệu quả hoạt động cho vay chưa đáp ứng như mong đợi. Dư nợ tín dụng đối với khách hàng thông thường thông qua các hoạt động tín dụng gồm cho vay, bảo lãnh... không thuận lợi. Trong tình hình lãi suất cho vay trên thị trường 1 liên tục giảm trong năm 2014, kênh đầu tư trái phiếu với mức lãi suất cao hơn mức lãi suất cho vay trên thị trường 1 là một lựa chọn tốt để tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn tại MDB. Thu nhập từ đầu tư chứng khoán trong năm đạt 177 tỷ đồng, chiếm 22% tổng doanh thu. Hoạt động đầu tư chứng khoán đã đóng góp 134 tỷ đồng vào lợi nhuận trước thuế năm 2014.

Tại thời điểm 31-12-2014, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) của MDB đạt 2,55%, tăng 59% so với mức 1,6% của năm 2013. Tương tự, năm 2014 tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA) cũng tăng 77%, từ 0,84% năm 2013 lên 1,49% năm 2014. Điều này cho thấy hiệu quả hoạt động kinh doanh của MDB đã được cải thiện đáng kể trong năm qua.

Đối với các chỉ số đảm bảo an toàn trong hoạt động, MDB luôn tuân thủ đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước. Chỉ số thanh toán nhanh tại thời điểm 31-12-2014 là 30,18% cao hơn mức 29,59% được đề ra trong kế hoạch năm 2014 và tăng 25,5% so với mức 24,05% của năm 2013. Hệ số CAR trong năm luôn được duy trì cao hơn mức tối thiểu 8% của Ngân hàng Nhà nước quy định. Hệ số này tại thời điểm 31-12-2014 là 42,8%.

Đến ngày 31-12-2014, tổng dư nợ cho vay khách hàng đạt 3.148 tỷ đồng chiếm 42,6% tổng tài sản của MDB, giảm 772 tỷ đồng so với năm 2013. Tổng dư nợ cho vay các tổ chức kinh tế và cá nhân trong nước bao gồm cho vay ngắn hạn đạt 1.014 tỷ đồng và 2.134 tỷ đồng dư nợ trung dài hạn tương ứng với tỷ lệ 32% và 68%.

Nguồn vốn huy động năm 2014 tăng 39% so với cùng kỳ năm trước đạt 3.254 tỷ đồng. Trong đó, nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế và dân cư chiếm 46,8% tương đương 1.523 tỷ đồng. Nguồn vốn huy động từ thị trường 2 (thị trường liên ngân hàng) đạt 1.728 tỷ đồng, đóng góp 53% tổng nguồn vốn huy động, tăng 194% so với cùng kỳ năm trước. Phần còn lại là nguồn vốn tài trợ, ủy thác đầu tư chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng nguồn vốn của MDB.

IV. QUẢN LÝ RỦI RO

Về công tác quản lý rủi ro (QLRR), MDB đã có những thay đổi mang tính đột phá với mục tiêu tăng khả năng phục vụ khách hàng và giúp các đơn vị kinh doanh nhanh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở khẩu vị rủi ro đối với từng phân khúc khách hàng chuyên biệt. Đặc biệt, Ngân hàng đã tập trung phát triển mạnh đối với mảng khách hàng cá nhân với các sản phẩm thế mạnh mũi nhọn như: Cho vay nông nghiệp, cho vay CBNV hưởng lương Ngân sách Nhà nước, cho vay tiểu thương... Những thay đổi chủ yếu:

- Cải tiến các Quy trình phê duyệt tập trung.
- Xây dựng bộ máy Chuyên gia phê duyệt tín dụng tập trung tại khối QLRR.
- Xây dựng đội ngũ Chuyên viên QLRR trực thuộc khối QLRR hoạt động tại đơn vị kinh doanh, tham gia vào các quy trình thẩm định hồ sơ cấp tín dụng và có ý kiến, đề xuất cấp tín dụng trực tiếp cho cấp thẩm quyền quyết định.
- Cải tiến cơ cấu, phạm vi hoạt động tín dụng cá nhân, hoạt động tín dụng doanh nghiệp, hoạt động tín dụng Mê Kông, hoạt động tín dụng Hội sở nhằm nâng cao khả năng và tốc độ đáp ứng công tác phê duyệt cho hệ thống.

Bên cạnh đó, các công tác quản lý rủi ro thị trường và thanh khoản, quản lý rủi ro hoạt động cũng tiếp tục được nâng cao theo đúng định hướng đã được đặt ra với sự tham gia của các nhân sự có kinh nghiệm và năng lực chuyên môn cao, tạo cơ sở vững chắc cho các hoạt động kinh doanh của hệ thống được an toàn và hiệu quả.

V. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI, TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Trong năm 2014, MDB không chủ trương mở rộng mạng lưới kinh doanh mà tập trung vào việc củng cố mạng lưới hoạt động sẵn có nhằm thúc đẩy kinh doanh và phù hợp với mô hình của ngân hàng sáp nhập. Tính đến 31-12-2014, MDB đã hoàn tất việc di dời, cải tạo 14 điểm giao dịch, gồm 1 Chi nhánh (CN Sài Gòn), 2 Phòng giao dịch và 11 Quỹ tiết kiệm. Nhìn chung, công tác phát triển mạng lưới được chuẩn bị tốt, triển khai đúng tiến độ và đảm bảo 100% các đơn vị kinh doanh đi vào hoạt động ngay sau khi nhận được sự chấp thuận từ Ngân hàng Nhà nước địa phương.

VI. PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ

Trong năm qua 2014, MDB tập trung thay đổi các chính sách công nghệ thông tin (CNTT) nhằm đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước về lĩnh vực này. MDB cũng tập trung chuẩn hóa các quy trình quản lý, quy trình vận hành, quy trình kiểm soát an toàn bảo mật hệ thống CNTT trong toàn hàng nhằm đảm bảo an toàn, quản lý kiểm soát xuống tận người sử dụng cuối cũng như đáp ứng nhu cầu phát triển của các đơn vị kinh doanh. Cơ sở hạ tầng cũng đang được tối ưu hóa để tận dụng tối đa thế mạnh công nghệ phục vụ các hoạt động kinh doanh. Các báo cáo quản trị cũng được tự động hóa nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao của các cấp lãnh đạo.

Phần 4:

Báo cáo tài chính

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Ngân hàng

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Mê Kông (“Ngân hàng”) là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 0022/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“Ngân hàng Nhà nước” hoặc “NHNN”) cấp vào ngày 12-9-1992 và Quyết định số 219/QĐ.UB của Ủy ban Nhân dân Tỉnh An Giang cấp vào ngày 12-10-1992 và các giấy phép sửa đổi bổ sung sau đó.

Hoạt động chính của Ngân hàng là cung cấp các dịch vụ ngân hàng trên toàn lãnh thổ Việt Nam bao gồm hoạt động huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân khác nhau; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân khác nhau trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ; các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; cung ứng dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN cho phép.

2. Hội đồng Quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Mạnh Quân	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 8 tháng 3 năm 2013
Ông Đỗ Lam Điền	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2012
Ông Lee Ah Boon	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2012
Bà Trần Thị Thanh Thanh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 8 tháng 3 năm 2013
Ông Lê Đình Ngọc	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2014
Ông Bùi Đình Chiên	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2014
Ông Chu Đức Tuấn	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2014

3. Ban Kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Chính Trực	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2014
Bà Phạm Thu Đông	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2014
Ông Nguyễn Minh Triều	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2014
Bà Lê Thị Trúc Duyên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2014
Ông Syed Aamir Zahidi	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 15 tháng 4 năm 2014

4. Ban Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Tay Han Chong	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 12 năm 2012
Ông Đỗ Lam Điền	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 2 tháng 12 năm 2013
Ông Nguyễn Quang Trí	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 11 tháng 11 năm 2013
Ông Nicholas Chee	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 6 tháng 3 năm 2014
Ông Dương Hải	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 23 tháng 9 năm 2014
Ông Paul Malay Kumer	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 4 tháng 4 năm 2014
Bà Bùi Thị Bích Tuyền	Kế toán Trưởng	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 9 năm 2014
Bà Lê Thị Xuân Mai	Quyền Kế toán Trưởng	Miễn nhiệm ngày 26 tháng 3 năm 2014

5. Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này là ông Nguyễn Mạnh Quân, chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Tổng Giám đốc được ủy quyền ký báo cáo tài chính theo Quyết định số 059A/2013/QĐ-CT.HDQT ngày 8-3-2013 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

6. Kiểm toán viên

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán của Ngân hàng.

II. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Mê Kông (“Ngân hàng”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31-12-2014.

1. Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho các năm tài chính. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Ngân hàng có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính.
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Ngân hàng, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Ngân hàng và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31-12-2014.

2. Công bố của Ban Tổng Giám đốc

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31-12-2014, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Ông Tay Han Chong

Tổng Giám đốc

Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Ngày 20 tháng 3 năm 2015

III. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 60822442/17153608



Kính gửi: Các cổ đông

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Mê Kông

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Mê Kông (“Ngân hàng”) được lập ngày 20-3-2015 và được trình bày từ trang 6 đến trang 59, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31-12-2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Ngân hàng theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

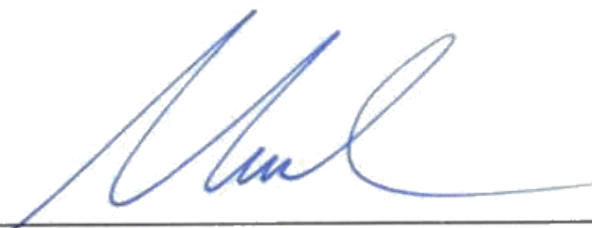
Vấn đề cần nhấn mạnh

Như được trình bày tại Thuyết minh số 1 - Sáp nhập Ngân hàng, ngày 15 tháng 4 năm 2014, Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng đã ban hành Nghị quyết số 144/2014/NQ-ĐHĐCĐ thông qua việc sáp nhập Ngân hàng vào Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam (“MSB”). Sau đó, Hội đồng quản trị Ngân hàng ban hành Quyết định số 164/2014/QĐ-HĐQT ủy quyền cho MSB trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét chấp thuận đề án sáp nhập này vào ngày 21-4-2014. Đến ngày 9-6-2014, MSB đã nộp tờ trình đề nghị chấp thuận nguyên tắc sáp nhập Ngân hàng vào MSB lên Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đề án sáp nhập này đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận nguyên tắc theo Văn bản số 1607/NHNN-TTGSNH ngày 18-3-2015. Trong thời gian đến khi quyết định chấp thuận sáp nhập hai ngân hàng chính thức có hiệu lực thi hành, Ngân hàng tiếp tục triển khai phương án tái cơ cấu đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt trong giai đoạn 2013 - 2015 và sẽ chuyển giao toàn bộ tài sản, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu của Ngân hàng cho MSB tại ngày chính thức sáp nhập. Do đó, báo cáo tài chính này được lập trên cơ sở hoạt động liên tục.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Xuân Đại
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0452-2013-004-1



Võ Ngọc Minh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2105-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 20 tháng 3 năm 2015

IV. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014)

B02/TCTD

	Thuyết minh	31/12/2014 VNĐ	31/12/2013 VNĐ (Trình bày lại)
TÀI SẢN			
Tiền mặt	5	53.272.814.352	83.069.385.052
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	6	23.428.665.364	27.162.525.183
Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng (“TCTD”) khác		656.525.392.376	919.437.587.299
Tiền gửi tại các TCTD khác	7	656.525.392.376	489.578.127.299
Cho vay các TCTD khác		-	440.000.000.000
Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	9	-	(10.140.540.000)
Cho vay khách hàng		3.099.736.457.167	3.879.231.883.248
Cho vay khách hàng	8	3.148.345.953.875	3.919.511.067.443
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	9	(48.609.496.708)	(40.279.184.195)
Chứng khoán đầu tư	10	3.093.898.969.138	1.066.978.426.979
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		2.819.058.076.345	753.036.626.421
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		333.105.453.393	324.255.398.058
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư		(58.264.560.600)	(10.313.597.500)
Tài sản cố định		155.677.576.259	186.130.621.348
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>11.1</i>	<i>75.598.244.730</i>	<i>90.141.908.761</i>
Nguyên giá tài sản cố định		150.948.261.648	143.973.118.870
Hao mòn tài sản cố định		(75.350.016.918)	(53.831.210.109)
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>11.2</i>	<i>80.079.331.529</i>	<i>95.988.712.587</i>
Nguyên giá tài sản cố định		122.129.077.107	124.506.469.495
Hao mòn tài sản cố định		(42.049.745.578)	(28.517.756.908)
Tài sản Có khác		301.358.069.265	275.068.326.411
Các khoản phải thu	12.1	20.432.594.664	73.876.418.726
Các khoản lãi, phí phải thu	12.2	270.686.763.512	154.804.846.417
Tài sản Có khác	12.3	10.238.711.089	46.387.061.268
TỔNG TÀI SẢN		7.383.897.943.921	6.437.078.755.520

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

(cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014)

B02/TCTD

	Thuyết minh	31/12/2014 VNĐ	31/12/2013 VNĐ
NỢ PHẢI TRẢ			
Tiền gửi và vay các TCTD khác		1.727.502.803.874	588.152.442.003
Tiền gửi của các TCTD khác	13.1	232.080.766.874	232.202.109.093
Vay các TCTD khác	13.2	1.495.422.037.000	355.950.332.910
Tiền gửi của khách hàng	14	1.523.160.948.613	1.739.553.826.323
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay chịu rủi ro	15	2.751.491.911	7.763.376.601
Các khoản nợ khác		73.211.561.591	148.706.954.472
Các khoản lãi, phí phải trả	16.1	28.008.767.883	22.174.456.330
Các khoản phải trả và công nợ khác	16.2	45.202.793.708	126.389.601.307
Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng	9	-	142.896.835
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		3.326.626.805.989	2.484.176.599.399
VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Vốn		3.749.952.492.131	3.749.952.492.131
Vốn điều lệ		3.750.000.000.000	3.750.000.000.000
Vốn đầu tư xây dựng cơ bản		1.319.450	1.319.450
Cổ phiếu quỹ		(48.827.319)	(48.827.319)
Các quỹ dự trữ	18.2	141.029.920.719	141.032.920.719
Lợi nhuận chưa phân phối		166.288.725.082	61.916.743.271
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	18.1	4.057.271.137.932	3.952.902.156.121
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		7.383.897.943.921	6.437.078.755.520

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

B02/TCTD

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014)

	Thuyết minh	31/12/2014 VNĐ	31/12/2013 VNĐ
Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn		5.341.328.608	65.656.914.726
Bảo lãnh khác		5.341.328.608	65.656.914.726
Các cam kết đưa ra		-	3.507.986.426
Cam kết khác		-	3.507.986.426
Tổng cộng	32	5.341.328.608	69.164.901.152

Người lập:



Bà Huỳnh Thị Bích Ngọc
Phó Phòng Kế Toán

Người kiểm soát:



Bà Bùi Thị Bích Tuyên
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Tay Han Chong
Tổng Giám đốc



Ngày 20 tháng 3 năm 2015

V. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

B03/TCTD

(cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014)

	Thuyết minh	Năm 2014 VNĐ	Năm 2013 VNĐ (Trình bày lại)
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	21	756.595.264.203	907.947.158.406
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	22	(177.968.321.689)	(289.517.273.911)
Thu nhập lãi thuần		578.626.942.514	618.429.884.495
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		2.958.128.535	7.847.193.323
Chi phí hoạt động dịch vụ		(32.444.126.387)	(27.333.565.244)
Lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	23	(29.485.997.852)	(19.486.371.921)
Lãi thuần từ hoạt động kinh Doanh ngoại hối	24	1.067.231.983	1.181.595.242
Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	25	(43.099.883.488)	(2.186.705.050)
Thu nhập từ hoạt động khác		22.958.791.185	9.478.365.056
Chi phí hoạt động kinh doanh khác		(37.768.846.572)	(40.018.300.184)
Lỗ thuần từ hoạt động khác	26	(14.810.055.387)	(30.539.935.128)
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	27	16.394.641.200	236.906.400
TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG		508.692.878.970	567.635.374.038
Chi phí cho nhân viên		(146.872.664.757)	(221.717.682.971)
Chi phí khấu hao		(37.659.794.566)	(38.823.640.834)
Chi phí hoạt động khác		(172.018.220.810)	(185.165.814.987)
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	28	(356.550.680.133)	(445.707.138.792)

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		152.142.198.837	121.928.235.246
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	9	(16.616.209.871)	(11.965.092.801)
Chi phí dự phòng rủi ro trái phiếu VAMC	10.2	(4.851.079.612)	-
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		(21.467.289.483)	(11.965.092.801)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		130.674.909.354	109.963.142.445
Chi phí thuế TNDN hiện hành	17.1	(25.223.762.306)	(42.209.947.906)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	17.2	-	(4.255.442.642)
Tổng chi phí thuế TNDN		(25.223.762.306)	(46.465.390.548)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		105.451.147.048	63.497.751.897
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	19	281	169

Người lập:



Bà Huỳnh Thị Bích Ngọc
Phó Phòng Kế Toán

Người kiểm soát:



Bà Bùi Thị Bích Tuyền
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Tay Han Chong
Tổng Giám đốc



Ngày 20 tháng 3 năm 2015

VI. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

B04/TCTD

(cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014)

	Thuyết minh	Năm 2014 VNĐ	Năm 2013 VNĐ
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		640.713.347.108	877.419.372.710
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả		(172.134.010.136)	(320.597.684.093)
Chi phí từ hoạt động dịch vụ	23	(29.485.997.852)	(19.486.371.921)
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, ngoại tệ		1.067.231.983	1.723.353.882
Thu nhập từ hoạt động khác		1.872.302.211	40.461.560
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	26	561.011.765	9.445.992.369
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(301.636.711.506)	(405.366.944.479)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	17.1	(21.810.845.440)	(35.114.514.824)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả hoạt động		119.146.328.133	108.063.665.204
<i>Những thay đổi về tài sản hoạt động</i>			
Giảm các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác (Tăng)/giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		80.000.000.000 (2.066.021.449.924)	1.236.549.000.000 1.268.187.716.827
Giảm/(tăng) các khoản cho vay khách hàng		737.860.179.647	(403.325.762.171)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn	9	(18.569.334.193)	(39.630.825.954)
Giảm khác về tài sản hoạt động		60.207.399.669	158.388.804.989
<i>Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động</i>			
Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD		1.138.928.324.871	(2.364.430.600.828)
(Giảm)/tăng tiền gửi của khách hàng		(216.392.877.710)	238.468.223.975
Giảm vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay chịu rủi ro		(4.589.847.690)	(7.326.866.868)

Giảm khác về nợ phải trả hoạt động		(64.129.716.298)	(54.968.039.445)
Chi từ các quỹ	18	(3.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh		(233.563.993.495)	139.975.315.729

LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Mua sắm tài sản cố định		(9.319.081.986)	(14.099.801.291)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	26	473.095.370	1.882.462
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	27	16.394.641.200	236.906.400
Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư		7.548.654.584	(13.861.012.429)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	20	(567.826.531)	(93.310.942.501)
Lưu chuyển tiền sử dụng vào hoạt động tài chính		(567.826.531)	(93.310.942.501)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(226.583.165.442)	32.803.360.799
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	29	959.810.037.534	927.006.676.735
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	29	733.226.872.092	959.810.037.534

Người lập:



Bà Huỳnh Thị Bích Ngọc
Phó Phòng Kế Toán

Người kiểm soát:



Bà Bùi Thị Bích Tuyền
Kế toán Trưởng

Người phê duyệt:



Ông Tay Han Chong
Tổng Giám đốc



Ngày 20 tháng 3 năm 2015

Phần 5:

Mạng lưới hoạt động

Danh sách các điểm giao dịch

STT	Khu vực	Điểm giao dịch	Địa chỉ
1	Miền Bắc	Chi nhánh Hà Nội	Số 308, Phố Xã Đàn, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
2		Chi nhánh Thăng Long	Số 58 Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
3		Chi nhánh Hải Phòng	Số 152 Hoàng Văn Thụ, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
4	Miền Trung	Chi nhánh Đà Nẵng	Số 92-94 Lê Duẩn, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
5		Chi nhánh Khánh Hòa	Số 65 Quang Trung, Phường Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
6		Chi nhánh Lâm Đồng	Số 12 Trần Phú, Phường 3, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
7	Miền Nam	Chi nhánh Đồng Nai	Số 2039 Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 3, Phường Trung Dũng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
8		Chi nhánh Bình Dương	Số 190 Đường 30/04 Phường Chánh Nghĩa, Thị xã Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
9		Chi nhánh Sài Gòn	Số 135B Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh
10		QTK Nguyễn Công Trứ	Số 66 Khu phố 1, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh
11		QTK Gia Định	Số 70 Đào Cử, Khu phố Phong Thạnh, Thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh

12		Chi nhánh Hồ Chí Minh	Số 709 Cách Mạng Tháng 8, Phường 6, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
13		QTK Chợ Lớn	Số 11 Võ Trường Toản, Phường 2, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
14		QTK Phú Thạnh	Số 2A, Đường số 11, Khu phố 5, Thị trấn Củ Chi, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
15		QTK Lũy Bán Bích	Số 13 lô D Chợ Mới Bình Chánh, Quốc lộ 1, Ấp 4, Xã Bình Chánh, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
16		Chi nhánh Long An	Lô 23-24A Đường số 3 (Trương Văn Bang), Phường 2, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An
17		Chi nhánh Sa Đéc	Số 279 Nguyễn Sinh Sắc, Phường 2, Thị xã Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp
18		QTK Thanh Bình	Số 174 Quốc lộ 30, Thị trấn Thanh Bình, Huyện Thanh Bình, Tỉnh Đồng Tháp
19		QTK Lấp Vò	Số 142 Đường 3/2, Thị trấn Lấp Vò, Huyện Lấp Vò, Tỉnh Đồng Tháp
20		QTK Lai Vung	Số 495A, Quốc lộ 80, Thị trấn Lai Vung, Huyện Lai Vung, Tỉnh Đồng Tháp
21		Chi nhánh Châu Đốc	Đường Trưng Nữ Vương (nối dài), Phường Châu Phú B, Thị xã Châu Đốc, Tỉnh An Giang
22		PGD Tân Châu	Số 5C + 1 Đường Hai Bà Trưng, Phường Long Thạnh, Thị xã Tân Châu, Tỉnh An Giang
23		PGD Phú Tân	Số 781 Tỉnh lộ 954, Thị trấn Phú Mỹ, Huyện Phú Tân, Tỉnh An Giang
24		PGD Châu Phú	Số 14 Nguyễn Trãi, Ấp Bình Hòa, Thị trấn Cái Dầu, Huyện Châu Phú, Tỉnh An Giang

25		PGD An Phú	Thửa đất số 327, Tờ bản đồ số 28, Thị trấn An Phú, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang
26		PGD Xuân Tô	Tổ 10, Quốc Lộ 91, Khóm Xuân Hòa, Thị trấn Tịnh Biên, Huyện Tịnh Biên, Tỉnh An Giang
27		QTK Quang Trung	Quang Trung, Khóm Châu Quới 3, Phường Châu Phú B, Thị xã Châu Đốc, Tỉnh An Giang
28		QTK Chợ Vàm	Ấp Phú Xương, Thị trấn Chợ Vàm, Huyện Phú Tân, Tỉnh An Giang
29		Chi nhánh Long Xuyên	Số 106 Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên , Tỉnh An Giang
30		QTK Vàm Cống	Số 22, Tổ 12, Khóm 1, Thị trấn Chi Lăng, Huyện Tịnh Biên, Tỉnh An Giang
31		QTK Phú Hòa	Số 160/7 Tỉnh Lộ 943, Ấp Phú Hữu, Thị trấn Phú Hòa, Huyện Thoại Sơn, Tỉnh An Giang
32		PGD Vĩnh An	Lô 5, Đường số 6, Ấp Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Bình, Huyện Châu Thành, Tỉnh An Giang
33		QTK Cần Đăng	Tổ 14, Ấp Cần Thạnh, Xã Cần Đăng, Huyện Châu Thành, Tỉnh An Giang
34		PGD Mỹ Luông	Số 187 Ấp Thị 2, Thị trấn Mỹ Luông, Huyện Chợ Mới, Tỉnh An Giang
35		PGD Mỹ Bình	Số 248 Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Xuyên, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang
36		PGD Thoại Sơn	Số 349 Nguyễn Huệ, Ấp Bắc Sơn, Thị trấn Núi Sập, Tỉnh An Giang
37		QTK Óc Eo	Ấp Tân Hiệp A, Thị trấn Óc Eo , Huyện Thoại Sơn, Tỉnh An Giang

38		PGD Tri Tôn	Số 31 Trần Hưng Đạo, Thị trấn Tri Tôn, Huyện Tri Tôn, Tỉnh An Giang
39		QTK Ba Chúc	Số 249 Tỉnh lộ 955B, Thị trấn Ba Chúc, Huyện Tri Tôn, Tỉnh An Giang
40		QTK Bình Hòa	Ấp Tân Bình, Thị trấn Long Bình, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang
41		PGD Châu Thành	Số 108 Tổ 4, Ấp Hòa Long 1, Thị trấn An Châu, Huyện Châu Thành, Tỉnh An Giang
42		PGD Chợ Mới	Số 85 Trần Hưng Đạo, Ấp Thị, Thị trấn Chợ Mới, Tỉnh An Giang
43		QTK Nguyễn Huệ	Số 11 Lương Văn Cù, Phường Mỹ Long, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang
44		Chi nhánh Cần Thơ	Số 89 - 91 Trần Hưng Đạo, Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
45		QTK Ô Môn	Đường 26/3, Khu vực 4, Phường Châu Văn Liêm, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ
46		QTK An Hòa	Số 36/51A Trần Việt Châu, Phường An Hòa, Thành phố Cần Thơ
47		QTK Tây Đô	Số 163/4 Quốc lộ 1 A, Khu vực Yên Hòa, Phường Lê Bình, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ
48		Chi nhánh Kiên Giang	Số 273 Nguyễn Bình Khiêm, Khu phố Đông Hồ, Phường Vĩnh Thanh, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang
49		Chi nhánh Cà Mau	Số 188-190 và 192A Lý Thường Kiệt, Khóm 1, Phường 6, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN MÊ KÔNG (MDB)

Hội sở chính: 248 Trần Hưng Đạo, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam.

Tel: (076) 3841706

Fax: (076) 3841006

Email: lienhe@mdb.com.vn

Website: www.mdb.com.vn